

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
THÀNH PHỐ THÀNH CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 357/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 31- 03- 2021

V/v tranh chấp: “*Ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Phước Trường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nguyên.

2. Bà Nguyễn Ngọc Thủy .

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh có không tham gia phiên tòa.

- Ngày 31 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, Thành Phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 89/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 03 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Kim V, sinh năm 1988; Địa chỉ E9/30 ấp NA, xã VLA, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Bà V có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lương Cẩm M, sinh năm 1986, Địa chỉ E9/30 ấp NA, xã VLA, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Ông M vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 01 năm 2021, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Lê Thị Kim V trình bày: Bà và ông Lương Cẩm M chung sống vợ chồng từ năm 2017, và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 93/2017, ngày 28 tháng 10 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân phường Cầu Kho, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Thời gian đầu hạnh phúc và có 01 con chung tên Lương Bích My, sinh ngày 22/07/2018. Tuy nhiên sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình và quan điểm sống không phù hợp và

ngày càng trầm trọng hơn, mặc dù cả hai đã cố gắng hòa giải nhưng không thành. Hiện nay, vợ chồng chính thức ly thân không ai còn quan tâm đến ai trong thời gian Tòa án giải quyết việc ly hôn.

-Nay, bà xác định không còn tình cảm với ông Lương Cẩm M và cũng không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng nên yêu cầu tòa án xử cho bà được ly hôn để bà ổn định cuộc sống riêng làm ăn nuôi con.

Về con chung: Có 01 con chung tên 01 con chung tên Lương Bích My, sinh ngày 22/07/2018 hiện đang sống với mẹ nên bà xin được trực tiếp nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà không yêu cầu Ông M cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà xác định không có nợ ai và không cho ai vay nợ.

- *Bị đơn ông Lương Cẩm M:*Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Lương Cẩm M đã tham gia làm bản khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Ông M cũng xác nhận những nội dung về việc chung sống và đăng ký kết hôn là đúng như Bà V đã trình bày, ông cũng xác nhận trong thời gian qua vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do ông không tìm được việc làm nên ông phụ giúp gì được cho vợ con, nhưng bản thân ông không đồng ý ly hôn đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Về con chung: Có 01 con chung tên 01 con chung tên Lương Bích My, sinh ngày 22/07/2018 hiện đang sống với mẹ, Nay nếu ly hôn ông đồng ý giao con cho Bà V trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông không cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông xác định không có nợ ai và không cho ai vay nợ.

Tại phiên tòa hôm nay :

- Nguyên đơn bà Lê Thị Kim V vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn ông Lương Cẩm M, giữ nguyên các yêu cầu về con chung, tài sản chung và nợ chung.

- Bị đơn ông Lương Cẩm M đã có đơn đề nghị được vắng mặt trong quá trình xét xử tại các cấp Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết:

- Xét nguyên đơn bà Lê Thị Kim V khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Lương Cẩm M.Yêu cầu này được luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 điều chỉnh

từ Điều 51 đến Điều 58. Xét bị đơn ông Lương Cẩm M hiện đang cư trú tại: E9/30 ấp NA, xã VLA, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về thủ tục tố tụng:

- Xét yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Kim V được quy định tại các Điều 51, 53, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Quan hệ hôn nhân giữa Bà V và Ông M có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 93/2017, ngày 28 tháng 10 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân phường Cầu Kho, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp nên là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Xét Tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Lương Cẩm M đã có đơn đề nghị được vắng mặt trong quá trình xét xử tại các cấp Tòa án. Căn cứ các Điều 227, 228, 254 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các bên đương sự theo quy định.

[3]. Về nội dung tranh chấp:

[3.1]. Xét yêu cầu của bà Lê Thị Kim V về việc ly hôn với ông Lương Cẩm M là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ:

- Căn cứ vào đơn khởi kiện và phần trình bày của bà Lê Thị Kim V trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nhận thấy: Trong thời gian chung sống vợ chồng giữa Bà V và Ông M đã phát sinh nhiều mâu thuẫn không hòa giải được và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, nguyên nhân do tính tình và quan điểm sống không hợp, Ông M thường xuyên không tìm việc làm không phụ Bà V nuôi con, hiện vợ chồng cũng đã ly thân được một thời gian dài và không ai còn quan tâm đến ai, như vậy không còn khả năng hàn gắn tình cảm vợ chồng. Mặc khác tại phiên tòa hôm nay mặc dù Tòa án đã triệu tập đến dự phiên tòa nhưng Ông M vẫn không đến phiên tòa, chứng tỏ Ông M cũng không có thiện chí hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu ly hôn của Bà V là phù hợp với quy định tại các Điều 51, 53, 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Xét bị đơn ông Lương Cẩm M, trong quá trình giải quyết vụ án không đồng ý ly hôn, nhưng cũng thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn và thực tế đã ly thân được một thời gian dài nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu ly hôn của Bà V là phù hợp.

[3.2] Xét về con chung: Có 01 con chung tên Lương Bích My, sinh ngày 22/07/2018 hiện đang sống với mẹ nên Bà V xin được trực tiếp nuôi con. Xét con đang sống với Bà V và Ông M cũng đồng ý giao con cho Bà V nuôi dưỡng nên là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu, nên Tòa án không xét

- Xét về tài sản chung: Bà V và Ông M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà V và Ông M xác định không có nợ ai và không cho ai vay nợ.

[3.3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Bà V phải nộp án dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà Bà V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0080860, ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 70, Điều 72 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 254, Điều 269 và Điều 271 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 8, 9, 51, 53, 56, 57, 58, 73, 82, 83, 84 và Điều 107 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 48 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Kim V được ly hôn với ông Lương Cẩm M.

Giấy chứng nhận kết hôn số Giấy chứng nhận kết hôn số 93/2017, ngày 28 tháng 10 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân phường Cầu Kho, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 01 con chung là tên Lương Bích My, sinh ngày 22/07/2018 hiện đang sống với Bà V.

- Giao con chung tên Lương Bích My, sinh ngày 22/07/2018 cho bà Lê Thị Kim V tiếp tục là người trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không xét.

- Vì lợi ích của con chung, bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này. Khi cần thiết một hoặc cả hai bên có thể yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.
- Các bên thi hành án tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.
- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Bà Lê Thị Kim V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà Bà V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0080860, ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Về quyền kháng cáo: Bà Lê Thị Kim V có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Lương Cẩm M vắng mặt vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi Nhận:

- TAND.TP Hồ Chí Minh;
- VKSND H. B;
- CCTHA DS H. B;
- UBND Phường Cầu Kho quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

Lại Phước Trường